

Bản án số: 19/2026/DS-PT

Ngày 12 – 01 – 2026

V/v tranh bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phan Công Trí.

Các Thẩm phán:

- Ông Phan Thanh Hải.
- Bà Tăng Trần Quỳnh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Từ Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và 12 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 529/2025/TLPT-DS ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 139/2025/DS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 573/2025/QĐ-PT ngày 10 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm 1966.

Căn cước công dân số: 096066008369; cấp ngày: 24/6/2022; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội.

Địa chỉ: Số B, đường K Bạc Liêu, Khóm A, Phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Nay là số B, đường K Bạc Liêu, phường H, tỉnh Cà Mau).

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Chị Trần Thùy N, sinh ngày 07/3/1985. Địa chỉ: Khóm A, phường H, tỉnh Cà Mau (Văn bản uỷ quyền ngày 29/12/2025)(có mặt).

2. Bị đơn: Ông **Trần Văn P1**, sinh năm 1978 (có mặt).

Căn cước công dân số: 096078012162; cấp ngày: 28/6/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội.

Địa chỉ: Khóm A, Phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Nay là khóm A, phường H, tỉnh Cà Mau).

- *Người kháng cáo*: Nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P trình bày: Năm 2024, ông Trần Văn P1 có cho máy xúc đất đổ lên phần đất bảo lưu ven sông của ông P. Ông P đã nhiều lần nhắc nhở và yêu cầu ông P1 di dời phần đất đã mức ra khỏi phần đất của ông, nhưng ông P1 không thực hiện. Sau đó, ông đã thuê người dọn dẹp phần đất trên. Bản thân ông P thấy uy tín, danh dự của ông bị ông P1 xâm phạm do ông P1 vu khống chiếm đất. Do đó, ông P yêu cầu ông P1 bồi thường các khoản như sau:

- Tiền tổn thất tinh thần do uy tín, danh dự bị xâm hại 6.000.000 đồng.
- Tiền thuê người dọn dẹp phần đất mà ông P1 đã đổ 600.000 đồng.
- Buộc ông P1 phải di dời hai cột bằng cây dừa cặm dưới sông thuộc phần đất của ông.
- Buộc ông P1 công khai xin lỗi tại Trụ sở sinh hoạt văn hoá khóm A, Phường F, TP ., tỉnh Cà Mau (nay là phường H, tỉnh Cà Mau).

** Theo bị đơn ông Trần Văn P1 trình bày*: Vào năm 2024, ông có thuê máy xúc đào đất bỏ lên phần đất bảo lưu ven sông của ông (ngay từ phần đất của ông đi thẳng xuống mé sông C - Bạc Liêu). Phần đất này, ông đã sử dụng từ năm 2016 đến nay, nhưng ông Nguyễn Hoàng P ngang nhiên cho người đào đất của ông đổ xuống sông. Nay, ông P1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông P về việc phải bồi thường tổng cộng số tiền 6.600.000 đồng, buộc phải di dời hai cột bằng cây dừa và công khai xin lỗi. Đồng thời, ông P1 có đơn phản tố yêu cầu buộc nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P bồi thường thiệt hại cụ thể:

- Tiền đất do ông P đổ xuống sông 560.000 đồng.
- Yêu cầu ông P xin lỗi trước Toà án khu vực 1 – Cà Mau.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 139/2025/DS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông Trần Văn P1 bồi thường thiệt hại và tổn thất tinh thần 6.600.000 đồng và yêu cầu công khai xin lỗi; yêu cầu di dời 02 trụ cây dừa dưới sông.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn. Buộc ông Nguyễn Hoàng P bồi thường cho ông P1 số tiền 560.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu công khai xin lỗi của ông P1.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về lãi suất trong giai đoạn thi hành án, án phí, quyền thỏa thuận thi hành án, quyền kháng cáo.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, nguyên đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 139/2025/DS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cà Mau, theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử; Thư ký và các đương sự thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P; Áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 139/2025/DS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cà Mau. Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P hợp lệ. Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm, quy định tại Điều 272, Điều 273, Điều 276, Điều 278, Điều 280 và Điều 285 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P yêu cầu ông Trần Văn P1 bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng 600.000 đồng, bù đắp tổn thất tinh thần 6.000.000 đồng, di dời 02 trụ cây dừa dưới mé sông và công khai xin lỗi. Bị đơn ông Trần Văn P1 phản tố yêu cầu nguyên đơn bồi thường số tiền 560.000 đồng và công khai xin lỗi.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P về việc yêu cầu chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Ông Nguyễn Hoàng P và ông Trần Văn P1 có mâu thuẫn trong việc xác định quyền sử dụng đất thuộc đất bảo lưu kênh ngay trước nhà của ông Trần Văn P2. Tuy nhiên, sự việc tranh chấp quyền sử dụng đất các bên đương sự chưa yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

[3.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn cho rằng bị đơn đã nói xấu làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của nguyên đơn, nên yêu cầu bù đắp tổn thất tinh thần 6.000.000 đồng và công khai xin lỗi. Song, đây chỉ là lời trình bày của nguyên đơn mà không có chứng cứ chứng minh mối quan hệ trực tiếp giữa việc nguyên đơn nghỉ việc do bị nói xấu. Trong khi tại phiên tòa, nguyên đơn thừa nhận việc nguyên đơn nghỉ việc là tự xin nghỉ.

Trong năm 2024, bị đơn ông P1 đã mức đất từ dưới sông để lên phần đất bảo lưu sông mà các bên đang tranh chấp. Ông P2 đã yêu cầu ông P1 di dời nhiều lần, ông P1 không di dời, nên ông P2 đã thuê người mức đồ lại xuống sông với chi phí 600.000 đồng, di dời 02 trụ cây dừa dưới mé sông. Các đương sự đều thừa nhận vị trí bị đơn đổ đất và để trụ cây dừa thuộc đất bảo lưu kênh do Nhà nước quản lý. Do đó, nguyên đơn không có quyền yêu cầu ông P1 di dời những tài sản này. Trong trường hợp, đương sự nào vi phạm việc sử dụng đất bảo lưu kênh sẽ do cơ quan Nhà nước được giao thẩm quyền xử lý theo quy định (xử lý hành chính, khắc phục hậu quả,...thậm chí là xử lý hình sự).

[3.3] Từ những phân tích trên, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Nguyên đơn kháng cáo, nhưng không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Xét kháng cáo của nguyên đơn yêu cầu không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn:

[4.1] Bị đơn yêu cầu nguyên đơn bồi thường chi phí thuê mức đất là 560.000 đồng. Mặc dù, các đương sự không có chứng cứ chứng minh có bỏ ra chi phí này, nhưng đều thừa nhận có việc bị đơn đã mức đồ đất lên trên phạm vi đất thuộc bảo lưu kênh và nguyên đơn đã thuê người lấp lại và số tiền bị đơn yêu cầu còn thấp hơn của nguyên đơn yêu cầu, nên có căn cứ xác định số tiền bỏ ra thuê mức đất 560.000 đồng là có trên thực tế.

[4.2] Như phân tích tại đoạn 2 tiêu mục [3.2] của phần nhận định này: Nguyên đơn không có quyền nhưng đã tự ý mức đất của bị đơn đem đồ, nên bị đơn yêu cầu hoàn trả lại chi phí với số tiền 560.000 đồng là có cơ sở. Vì vậy, nguyên đơn kháng cáo, nhưng không có chứng cứ chứng minh, nên không có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn không có căn cứ chấp nhận, giữ nguyên nguyên Bản án dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[6] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P không được chấp nhận kháng cáo, nên phải chịu 300.000 đồng, theo quy định tại khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Các quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 3, khoản 5 Điều 26, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 139/2025/DS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P về việc buộc ông Trần Văn P1 bồi thường thiệt hại và tổn thất tinh thần với tổng số tiền 6.600.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng); yêu cầu xin lỗi công khai tại Trụ sở sinh hoạt văn hoá khóm A, Phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau (nay là phường H, tỉnh Cà Mau) và yêu cầu di dời hai cây dừa dưới sông.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trần Văn P1. Buộc ông Nguyễn Hoàng P bồi thường thiệt hại cho ông Trần Văn P1 số tiền 560.000 đồng (Năm trăm sáu mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Không chấp nhận một phần yêu cầu phản tố của bị đơn ông Trần Văn P1 về việc buộc ông Nguyễn Hoàng P xin lỗi tại Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau.

4. Về án phí dân sự:

- Buộc nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí có giá ngạch 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ngày 22/5/2025, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu số 0010896, tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được đối trừ.

- Bị đơn ông Trần Văn P1 không phải chịu án phí sơ thẩm. Ngày 14/8/2025, ông Trần Văn P1 đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0011938 được nhận lại khi bản án có hiệu lực.

- Buộc nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí phúc thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ông Nguyễn Hoàng P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000356 ngày 18/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TPT -TANDTC tại TP. HCM
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND khu vực 1 - Cà Mau;
- THADS khu vực 1 - Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phan Công Trí